

Số: 346/2025/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 217/2025/TLST-DS ngày 06/6/2025 về “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”.
- Căn cứ biên bản giao nhận Biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2025 cho bà Đặng Thị B.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và giao biên bản hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại TNHH M**

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Huy P** – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Thị T** – Trưởng phòng Thu hồi nợ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Bá H** – Cán bộ phòng Xử lý nợ Ngân hàng Thương mại TNHH M.

*** Bị đơn:**

- Ông **Đặng Văn D**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Căn hộ 1018, Tòa nhà HH2B L, phường H1, thành phố Hà Nội.

- Bà **Đặng Thị B**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Căn hộ 1018, Tòa nhà HH2B L, phường H1, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đặng Văn D xác nhận tính đến hết ngày 27/8/2025, ông và bà Đặng Thị B còn nợ Ngân hàng Thương mại TNHH M tổng số tiền là: **208.076.941 đồng (Hai trăm linh tám triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn, chín trăm bốn mươi một đồng)** theo Hợp

đồng tín dụng số 0009/2020/PDA22/HDTD ngày 18/02/2020 và Khế ước nhận nợ số 0009/2020/PDA22/GNN001 ngày 18/02/2020.

Số tiền cụ thể như sau:

- Nợ gốc: 138.858.735 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 22.280.203 đồng
- Nợ lãi phạt: 42.206.057 đồng
- Nợ lãi chậm trả lãi: 4.731.946 đồng

2.2. Ông Đặng Văn D và bà Đặng Thị B cam kết trả toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi và lãi phát sinh liên quan đến các Hợp đồng và Khế ước nhận nợ kèm theo nêu trên cho Ngân hàng Thương mại TNHH M theo thời gian như sau:

Lần 1: Ngày 29/9/2025, ông Đặng Văn D và bà Đặng Thị B trả cho Ngân hàng Thương mại TNHH M 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

Lần 2: Ngày 29/10/2025, ông Đặng Văn D và bà Đặng Thị B trả cho Ngân hàng Thương mại TNHH M 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

Lần 3: Ngày 28/11/2025, ông Đặng Văn D và bà Đặng Thị B trả cho Ngân hàng Thương mại TNHH M toàn bộ số tiền nợ còn lại 68.076.941 đồng (Sáu mươi tám triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn, chín trăm bốn mươi một đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/8/2025.

Kể từ ngày 28/8/2025, ông Đặng Văn D và bà Đặng Thị B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng và Khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại TNHH M.

3. Trường hợp ông Đặng Văn D và bà Đặng Thị B vi phạm thỏa thuận thanh toán một trong các lần trả nợ ở trên thì Ngân hàng Thương mại TNHH M có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, xử lý tài sản bảo đảm là: 01 chiếc xe ô tô con 05 chỗ ngồi; Biển kiểm soát: 30G – 194.xx; Nhãn hiệu: NISSAN; Số khung: RN3BABN17JD0600; Số máy: HR15*948183D* theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 625231 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 15/02/2020 mang tên ông Đặng Văn D để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Đặng Văn D và bà Đặng Thị B vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại TNHH M.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Văn D và bà Đặng Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **5.201.924 đồng** (Năm triệu, hai trăm linh một nghìn, chín trăm hai mươi tư đồng).

Ngân hàng Thương mại TNHH M nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **3.961.000 đồng** (Ba triệu, chín trăm sáu mươi một nghìn đồng) theo biên lai số 0035135 ngày 06/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H2 (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Hà Nội).

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lại